

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ BẾN CÁT
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 120/2021/HS-ST
Ngày 16-9-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ BẾN CÁT, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Nga.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thị Thắm;

Ông Lương Thanh Nhân.

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thu Phương - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương.

- **Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa:** Bà Phạm Thị Quỳnh – Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 9 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 140/2021/TLST-HS ngày 27 tháng 7 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 124/2021/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 9 năm 2021 đối với bị cáo:

Trần Ngọc T, sinh năm 1958 tại Thành phố Hồ Chí Minh; hộ khẩu thường trú: C, xã VLB, huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 02/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn H (đã chết) và bà Thái Thị Đ (đã chết); bị cáo có vợ là Nguyễn Thị Yến P (đã chết) và có 05 con, lớn nhất sinh năm 1979, nhỏ nhất sinh năm 2001; tiền án: không;

Tiền sự: Ngày 10/5/2019, Trần Ngọc T bị Công an thị xã Bến Cát ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 68/QĐ-XPVPHC xử phạt số tiền 1.500.000 đồng về hành vi: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, bị cáo chưa thi hành.

Nhân thân: Ngày 31/7/2002, Trần Ngọc T bị Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 08 năm tù về tội: “Mua bán trái phép chất ma túy” tại Bản án số 999/2002/HSST. Bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 21/4/2008, đã nộp án phí hình sự sơ thẩm và tiền phạt bổ sung.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thị xã Bến Cát từ ngày 31/01/2021 cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

T là đối tượng sử dụng ma túy từ năm 1981, nguồn ma túy T có sử dụng là mua của đối tượng không rõ nhân thân lai lịch ở khu vực cầu Nguyễn Văn Cừ, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh để sử dụng.

Khoảng 12 giờ ngày 31/01/2021, do có nhu cầu sử dụng ma túy nên T điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Wave RS, biển số 84G1-029.09 đi từ xã Vĩnh Lộc B, huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh đến khu vực cầu Nguyễn Văn Cừ, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh gặp một người không rõ nhân thân lai lịch hỏi mua 700.000 đồng ma túy. Người này đồng ý bán và đưa cho T 15 gói, túi nylon chứa ma túy. T cất vào cốp xe mô tô biển số 84G1-029.09 và đi về nhà mình tại xã Vĩnh Lộc B, huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh. Tại đây, T lấy 01 gói ma túy vừa mua ra sử dụng, còn lại 13 gói nylon miệng hở chứa ma túy, 01 túi nylon miệng kéo dính chứa ma túy T cất vào cốp xe mô tô biển số 84G1-029.09. Đến khoảng 15 giờ cùng ngày, T điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Wave RS, biển số 84G1-029.09 đi đến nhà của Nguyễn Hoàng MT tại khu phố X, phường CPH, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương để chơi. Khi đến nơi, T vừa dựng xe trước nhà của MT thì bị lực lượng công an tiến hành kiểm tra và bắt giữ.

Vật chứng thu giữ:

- 13 gói nylon miệng hở chứa thực vật khô;
- 01 túi nylon miệng kéo dính chứa thực vật khô;
- 01 xe mô tô nhãn hiệu Wave RS, biển số 84G1-029.09.

Theo Kết luận giám định số 74 BS/MT-PC09 ngày 26/02/2021 của Phòng kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Bình Dương, kết luận:

- Mẫu thực vật khô trong 13 gói nylon miệng hở có dán băng keo gửi giám định là ma túy có khối lượng: 38,89 gam là loại Delta-9-tetrahydrocannabinol.
- Mẫu thực vật khô trong 01 túi nylon miệng kéo dính, khối lượng: 3,4990 gam, có thành phần MDMA-4en-PINACA.

Mẫu thực vật khô, gửi giám định, khối lượng: 3,4990 gam có phương pháp thể hiện đặc trưng chưa rõ ràng vậy để tránh sai sót Phòng PC09 đề nghị cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương chuyển toàn bộ mẫu vật còn lại đến Phân viện Khoa học hình sự (C09B) - Bộ Công an để giám định.

Theo Kết luận giám định số 3623/C09B ngày 23/7/2021 của Phân Viện Khoa học Hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh, kết luận: Thảo mộc khô đựng trong 01 gói nylon gửi giám định không tìm thấy thành phần các chất ma túy theo Nghị định 73/2018/NĐ-CP đề ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ và Nghị định 60/2020/NĐ-CP đề ngày 29 tháng 5 năm 2020 của Chính phủ. Mẫu

có chứa thành phần MDMA-4en-PINACA thuộc nhóm cần sa tổng hợp chưa đưa vào trong Danh mục các chất ma túy và tiền chất của Chính phủ.

Đối với xe mô tô nhãn hiệu Wave RS, biển số 84G1-029.09 T sử dụng để mua ma túy về sử dụng là xe của T mua từ người tên Lờ (không rõ nhân thân lai lịch). Qua tra cứu xe mô tô biển số 84G1-029.09 do Châu Thị N (sinh năm: 1991 hộ khẩu thường trú ấp NĐ, xã TH, huyện Trà Cú, tỉnh Trà Vinh) đứng tên chủ sở hữu. Qua xác minh bà N không có ở nơi đăng ký thường trú. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Bến Cát đã đăng báo để tìm chủ sở hữu nhưng chưa tìm được.

Cáo trạng số 142/CT-VKS-BC ngày 27/7/2021 của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Trần Ngọc T về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm a khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phần tranh luận:

+ Kiểm sát viên giữ nguyên quyết định truy tố của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát theo Cáo trạng số 142/CT-VKS ngày 27/7/2021 đối với bị cáo Trần Ngọc T về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; Đồng thời, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017) xử phạt bị cáo T từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù.

+ Về vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy đối với mẫu vật còn lại sau giám định là 32,96gam Delta-9-tetrahydrocannabinol. Tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước 01 xe mô tô nhãn hiệu Wave RS, biển số 84G1-029.09.

- Bị cáo thống nhất với luận tội của Đại diện Viện kiểm sát, bị cáo không có ý kiến tranh luận, đối đáp với Kiểm sát viên và không bào chữa gì thêm.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo nhận thức hành vi của bản thân là vi phạm pháp luật hình sự nên Hội đồng xét xử xem xét khoan hồng, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Lời khai nhận tội của bị cáo Trần Ngọc T tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ, do đó có đủ cơ sở kết luận:

Ngày 31/01/2021, bị cáo Trần Ngọc T có hành vi tàng trữ trái phép 38,89gam Delta-9-tetrahydrocannabinol nhằm mục đích sử dụng. Trước đó vào ngày 10/5/2019, Trần Ngọc T bị Công an thị xã Bến Cát ra Quyết định xử phạt hành chính số 68/QĐ-XPVPHC xử phạt số tiền 1.500.000 đồng về hành vi: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, bị cáo chưa thi hành mà lại tiếp tục thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy nên đã đủ yếu tố cấu thành tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Do vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố bị cáo với tội danh và điều khoản nêu trên là đúng người, đúng tội, phù hợp hoàn toàn với hành vi thực tế mà bị cáo đã gây ra.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của nhà nước đối với các chất ma túy, gây tác hại xấu đến trật tự công cộng và an toàn xã hội. Việc tàng trữ ma túy của bị cáo là nguyên nhân phát sinh nhiều tệ nạn xã hội, loại ma túy mà bị cáo mua là loại độc chất gây nghiện, làm tổn hại cho sức khỏe con người. Về nhận thức bị cáo biết hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là trái pháp luật nhưng vì thỏa mãn cơn nghiện của bản thân nên bị cáo vẫn cố ý thực hiện, bất chấp hậu quả. Do đó, bị cáo phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp và hoàn toàn đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự.

[4] Về tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

[5] Về hình phạt: Bị cáo Trần Ngọc T có nhân thân xấu, từng bị Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 08 năm tù về tội: “Mua bán trái phép chất ma túy” tại Bản án số 999/2002/HSST, bị cáo đã chấp hành xong và được xóa án tích. Lẽ ra khi chấp hành xong hình phạt, bị cáo tái hòa nhập cộng đồng, lao động chân chính để trở thành người công dân tốt, sống có ích cho xã hội. Tuy nhiên, bị cáo không thức tỉnh, sửa đổi bản thân mà tiếp tục phạm tội. Qua đó cho thấy bản chất xem thường pháp luật của bị cáo. Đối với bị cáo cần phải có mức hình phạt tương xứng với tính chất và mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để răn đe, cải tạo, giáo dục và tạo điều kiện cho bị cáo được cai nghiện ma túy, đồng thời phòng ngừa chung trong toàn xã hội.

[6] Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp:

- Tịch thu tiêu hủy 32,96 gam Delta-9-tetrahydrocannabinol còn lại sau giám định là chất cấm theo quy định Nhà nước.

- Đối với xe mô tô nhãn hiệu Wave RS, biển số 84G1-029.09 là phương tiện phạm tội. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Bến Cát đã đăng báo để tìm chủ sở hữu nhưng không tìm được. Do đó, cần tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước đối với xe mô tô nhãn hiệu Wave RS, biển số 84G1-029.09.

[7] Đối với đối tượng bán ma túy cho T: Do chưa xác định được nhân thân, lai lịch nên Cơ quan Cảnh sát điều tra sẽ tiếp tục điều tra xác minh, xử lý sau là đúng quy định.

[8] Kiểm sát viên đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát đề nghị mức hình phạt cho bị cáo từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù là hơi nghiêm khắc nên cần giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo để thể hiện tính khoan hồng của pháp luật.

[9] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo là người cao tuổi (63 tuổi) nên được miễn nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại điểm d khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về trách nhiệm hình sự: Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Tuyên bố bị cáo Trần Ngọc T phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Trần Ngọc T 01 (một) năm 04 (bốn) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 31/01/2021.

2. Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: Căn cứ vào điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017); điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tổ tụng hình sự năm 2015;

- Tịch thu, tiêu hủy: 01 Bì thư niêm phong số: 74/PC09 có chữ ký của Trần Ngọc T (người chứng kiến), Đinh Công T (Cán bộ giao mẫu), Trần Hoàng H (Giám định viên/Trợ lý giám định) và hình dấu đỏ niêm phong của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương, khối lượng M2 = 32,96 gam Delta-9-tetrahydrocannabinol (Theo Biên bản đóng gói niêm phong và giao nhận lại đối tượng giám định ngày 31/01/2021, kết luận giám định số 74/MT-PC09 ngày 05/02/2020, kết luận giám định bổ sung số 74BS/MT-PC09 ngày 26/02/2020 và kết luận giám định số 3623/C09B).

- Tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước: 01 xe mô tô nhãn hiệu Wave RS, biển số 84G1-029.09, số máy JC43E-6084692, không kiểm tra được số khung (xe không gương bên phải, xe bong tróc, tại thời điểm giao nhận xe không khởi động được).

(Vật chứng đã được giao cho Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Bến Cát theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 08/9/2021).

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ điểm d khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Trần Ngọc T được miễn nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt được quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày Tòa tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- VKSND thị xã Bến Cát;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- Công an thị xã Bến Cát;
- Chi cục THADS thị xã Bến Cát;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: HSVA, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Thanh Nga